|  |  |
| --- | --- |
| **NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**Số: /TTr-NHNN | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2020* |

|  |
| --- |
| **DỰ THẢO 14/01/2021** |

**TỜ TRÌNH**

**Đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi)**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xin trình Chính phủ đề nghị xây dựng Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi) như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN**

**1. Những kết quả đạt được**

Ngày 07 tháng 6 năm 2005, Chính phủ ban hành Nghị định số 74/2005/NĐ-CP về phòng, chống rửa tiền (sau đây gọi là “PCRT”) là văn bản pháp lý đầu tiên đặt nền móng cho quá trình xây dựng và phát triển cơ chế PCRT ở Việt Nam. Luật Phòng, chống rửa tiền (sau đây gọi là “Luật PCRT”) được Quốc hội khóa XIII thông qua ngày 18/6/2012 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2013, là văn bản pháp lý toàn diện quy định về PCRT theo định hướng phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế về PCRT. Từ đó đến nay, trải qua 15 năm (2005-2020) xây dựng và hoàn thiện cơ chế PCRT ở Việt Nam nói chung và 08 năm thi hành Luật PCRT nói riêng, công tác PCRT ở Việt Nam đã đạt được những thành tựu nhất định:

*Thứ nhất*, hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về PCRT của Việt Nam đã dần được hoàn thiện. Hàng loạt các văn bản pháp luật, quy định về PCRT và liên quan đến lĩnh vực PCRT được ban hành như: Nghị định số 116/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật PCRT (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 87/2019/NĐ-CP) và Thông tư số 35/2013/TT-NHNN hướng dẫn thực hiện một số quy định về PCRT (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 31/2014/TT-NHNN và Thông tư số 20/2019/TT-NHNN); Luật Phòng, chống khủng bố và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Phòng, chống khủng bố; Điều khoản quy định tội rửa tiền, tội tài trợ khủng bố được bổ sung vào Bộ Luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết số 03/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 324 của Bộ luật Hình sự về tội rửa tiền; Nghị quyết số 07/2019/NQ-HĐTP của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Điều 299 về tội khủng bố và Điều 300 tội tài trợ khủng bố của Bộ luật hình sự; các quy định về xử phạt hành chính về PCRT; Kế hoạch hành động quốc gia về PCRT và tài trợ khủng bố các giai đoạn từ năm 2012-2013, 2015-2020, kế hoạch hành động giải quyết những rủi ro rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2019-2020.

*Thứ hai*, về hoàn thiện tổ chức, bộ máy, Ban chỉ đạo quốc gia về PCRT đã được thành lập với Trưởng ban là Phó Thủ tướng Chính phủ và thành viên là lãnh đạo của 15 Bộ, ngành của Việt Nam. Kể từ sau khi Luật PCRT được ban hành, hoạt động của Ban chỉ đạo phòng, chống rửa tiền tiếp tục được đẩy mạnh. Ban chỉ đạo đã tham mưu, giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, xây dựng, ban hành các kế hoạch hành động quốc gia về PCRT. Tại các Bộ, ngành có liên quan đều có các bộ phận được chỉ định là đầu mối thực hiện công tác PCRT thuộc trách nhiệm của Bộ, ngành mình. Cục PCRT thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng trực thuộc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được thành lập và thực hiện nhiệm vụ của cơ quan phòng, chống rửa tiền. Cục PCRT có chức năng cơ bản là tiếp nhận, xử lý và chuyển giao thông tin giao dịch đáng ngờ và các báo cáo, thông tin khác liên quan tới rửa tiền, tài trợ khủng bố, tham mưu xây dựng cơ chế chính sách và hoạt động hợp tác quốc tế về PCRT.

*Thứ ba*, về thực hiện các biện pháp phòng ngừa rửa tiền, theo quy định của pháp luật PCRT, đối tượng báo cáo phải thiết lập quy trình, xây dựng chính sách, quy định nội bộ về PCRT nhằm phòng ngừa bị tội phạm lợi dụng để rửa tiền, tài trợ khủng bố và để kịp thời phát hiện các giao dịch đáng ngờ liên quan tới rửa tiền, tài trợ khủng bố báo cáo cơ quan có thẩm quyền. Từ năm 2013 đến nay, Cục PCRT đã tiếp nhận hàng ngàn thông tin, báo cáo giao dịch đáng ngờ và đã phân tích, chuyển giao khối lượng thông tin lớn cho các đơn vị thuộc Bộ Công an và các cơ quan có thẩm quyền khác. Bên cạnh đó, Cục PCRT đã xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu về PCRT liên quan đến các thông tin giao dịch đáng ngờ và hàng triệu giao dịch giá trị lớn từ các đối tượng báo cáo chuyển đến. Thông tin dữ liệu này góp phần hỗ trợ tích cực trong việc phân tích và xử lý giao dịch đáng ngờ cũng như phối hợp với các đơn vị công an, thuế, thanh tra trong công tác đấu tranh chống tội phạm, gian lận thuế và vi phạm pháp luật khác.

*Thứ tư*, về hợp tác quốc tế về PCRT, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, Luật PCRT đã tạo cơ sở pháp lý cho việc đàm phán, ký kết và thực hiện các thỏa thuận quốc tế về trao đổi thông tin liên quan đến rửa tiền giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các đơn vị tình báo tài chính của nhiều quốc gia trên thế giới. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ký kết 9 Biên bản ghi nhớ trao đổi thông tin hợp tác với các cơ quan tình báo tài chính nước ngoài Nhật, Hàn Quốc, Malaysia, Indonesia, Thái Lan, Lào, Campuchia, Nga,... Hợp tác quốc tế trong lĩnh vực PCRT đã góp phần ngăn chặn kịp thời các tội phạm rửa tiền xuyên quốc gia, qua đó, Việt Nam cũng đã học hỏi nhiều kinh nghiệm trong công tác PCRT của các quốc gia và tổ chức quốc tế. Bên cạnh đó, việc thực thi công tác PCRT đã tạo điều kiện cho tổ chức, cá nhân Việt Nam khi mở rộng quan hệ kinh doanh, hợp tác với các đối tác nước ngoài, đặc biệt là trong lĩnh vực tài chính ngân hàng[[1]](#footnote-1).

Với những thành quả đạt được trong công tác PCRT như nêu trên, Việt Nam đã có những bước tiến đáng kể trong công tác phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố. Cơ chế phòng, chống rửa tiền ở Việt Nam đã được hình thành và phát triển, hoàn thiện với hệ thống văn bản quy phạm pháp luật cùng với việc hoàn thiện bộ máy gồm các cơ quan, tổ chức và đơn vị chuyên trách về phòng, chống rửa tiền.

**2. Những mặt tồn tại, hạn chế**

Qua quá trình 08 năm triển khai thực hiện Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn thi hành, một số bất cập, hạn chế trong các quy định của pháp luật PCRT đã ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động PCRT. Dưới đây là những phân tích về một số tồn tại cơ bản của Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn thi hành:

*Thứ nhất*, về đối tượng áp dụng của Luật PCRT, theo quy định hiện hành, đối tượng báo cáo của Luật PCRT bao gồm 02 nhóm: (i) các tổ chức tài chính (FIs) là các tổ chức được cấp giấy phép thực hiện một hoặc một số hoạt động theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Luật PCRT; và (ii) các tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính liên quan (DNFBPs) thực hiện một hoặc một số hoạt động theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Luật PCRT. Tuy nhiên, các hoạt động của FIs và DNFBPs được liệt kê tại khoản 3, 4 Điều 4 Luật PCRT hiện chưa bao quát đầy đủ do tại thời điểm ban hành Luật PCRT, khung pháp lý về một số hoạt động mới bắt đầu được xây dựng và chưa hoàn thiện hoặc có một số hoạt động chưa được điều chỉnh bởi Luật PCRT nhưng tiềm ẩn rủi ro về rửa tiền (ví dụ: tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, tổ chức kinh doanh dịch vụ cầm đồ,...). Ngoài ra, quy định tại Luật PCRT theo hướng quy định cụ thể các hoạt động của tổ chức tài chính và phi tài chính, không có các điều khoản mở nhằm điều chỉnh các hoạt động có thể sẽ phát sinh trong tương lai (ví dụ, hoạt động cho vay ngang hàng, kinh doanh dịch vụ tiền ảo, tài sản ảo là các hoạt động mới phát sinh trong vài năm gần đây, có rủi ro về rửa tiền cần phải được nghiên cứu, điều chỉnh bởi pháp luật về phòng, chống rửa tiền). Do vậy, quy định này còn chưa được linh hoạt, chưa theo kịp sự phát triển trong các hoạt động của các tổ chức tài chính và phi tài chính trên thực tế.

*Thứ hai,* về việc đánh giá rủi ro và áp dụng phương pháp tiếp cận trên cơ sở rủi ro trong công tác PCRT, Luật PCRT không có quy định về việc đánh giá rủi ro rửa tiền cấp độ quốc gia, ngành và tại từng tổ chức và việc thực hiện các biện pháp PCRT trên cơ sở rủi ro của đối tượng báo cáo cũng như hoạt động thanh tra, giám sát PCRT trên cơ sở rủi ro của các bộ, ngành. Đây là một trong những yêu cầu nền tảng và thuộc nhóm các vấn đề then chốt và cơ bản trong công tác PCRT được nêu ra tại khuyến nghị số 1 trong bộ 40 Khuyến nghị của FATF về PCRT. Xuất phát từ việc đánh giá và hiểu về rủi ro rửa tiền, các biện pháp PCRT bao gồm việc ban hành chính sách, kế hoạch, việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tại các đối tượng báo cáo (nhận dạng, phân loại khách hàng, thực hiện cập nhật thông tin khách hàng,..), việc thực hiện thanh tra, kiểm tra, giám sát, hay phân tích, xử lý các vụ việc đều dựa trên cơ sở rủi ro. Nội dung này cũng được Đoàn đánh giá APG đặt ra trong các yêu cầu về kế hoạch hành động của Việt Nam cần phải thực hiện trong thời gian tới nhằm khắc phục những khuyết thiếu trong cơ chế PCRT của Việt Nam.

*Thứ ba,* về các biện pháp PCRT áp dụng đối với đối tượng báo cáo, theo quy định của Luật PCRT, các đối tượng báo cáo cần phải thực hiện các biện pháp phòng, chống rửa tiền bao gồm nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng; báo cáo, cung cấp và lưu giữ thông tin; áp dụng các biện pháp tạm thời. Tuy nhiên, đối chiếu các quy định theo các yêu cầu tại 40 Khuyến nghị của FATF về các biện pháp phòng ngừa rửa tiền mà đối tượng báo cáo phải áp dụng, vẫn còn tồn tại một số lỗ hổng cơ bản như:

(i) Quy định về cá nhân có ảnh hưởng chính trị (PEPs) hiện chỉ điều chỉnh đối với PEPs nước ngoài. Tuy nhiên, theo khuyến nghị của FATF, các quốc gia không được phân biệt PEPs trong nước hay nước ngoài và phải thực hiện các biện pháp PCRT cho các PEPs trong và ngoài nước như nhau;

(ii) Các quy định áp dụng đối với các thỏa thuận ủy quyền hiện chưa đầy đủ và chưa rõ ràng do định nghĩa về thỏa thuận ủy quyền được nêu ra trong Luật PCRT hiện chưa phù hợp với khái niệm tương ứng về “legal arrangement“ được đưa ra tại khuyến nghị của FATF;

(iii) Quy định về các giao dịch liên quan tới công nghệ mới còn thiếu các quy định theo yêu cầu mới phát sinh tại 40 khuyến nghị của FATF như yêu cầu đối tượng báo cáo phải thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền trước khi đưa các sản phẩm hoặc dịch vụ ứng dụng công nghệ mới ra thực tiễn;

(iv) Quy định về các dấu hiệu cảnh báo về giao dịch đáng ngờ mới chỉ đưa ra các dấu hiệu cảnh báo chung, lĩnh vực ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm; các lĩnh vực khác đặc biệt là lĩnh vực kinh doanh bất động sản chưa có hướng dẫn cụ thể;

(v) Quy định về khai báo, cung cấp thông tin về việc vận chuyển tiền mặt, kim loại quý, đá quý và công cụ chuyển nhượng qua biên giới còn chưa đưa ra định nghĩa rõ ràng về kim loại quý, đá quý; cách thức tính toán, xác định ngưỡng phải báo cáo; cách thức báo cáo; cách thức xử lý thông tin, dữ liệu được báo cáo.

*Thứ tư*, Luật PCRT quy định về việc thu thập, xử lý và chuyển giao, trao đổi thông tin về PCRT. Các quy định này điều chỉnh về thẩm quyền của Ngân hàng Nhà nước trong việc tiếp nhận thông tin và thu thập thông tin từ đối tượng báo cáo và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; việc chuyển giao thông tin và trao đổi thông tin phòng, chống rửa tiền. Tuy nhiên, quy định về việc phân tích, xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ của Ngân hàng Nhà nước chưa được rõ ràng, chưa thể hiện rõ các quy trình nghiệp vụ cơ bản trong phân tích thông tin từ việc tiếp nhận thông tin, phân tích thông tin theo các quy trình nghiệp vụ phân tích chiến thuật, phân tích nghiệp vụ và phân tích chiến lược và chuyển giao thông tin về phòng, chống rửa tiền. Ngoài ra, các quy định này cũng chưa bao quát hết các nhiệm vụ trọng tâm trong hoạt động của Ngân hàng Nhà nước như công tác giám sát, cảnh báo, trao đổi thông tin với các cơ quan đơn vị trong và ngoài nước trong thực hiện công tác PCRT.

*Thứ năm*, tại Chương III Luật PCRT đã quy định trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong PCRT. Tuy nhiên, xuất phát từ hoạt động quản lý nhà nước của các Bộ, ngành, hiện nay tại một số lĩnh vực hoạt động chưa có sự phân định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước như lĩnh vực kinh doanh kim loại quý, đá quý. Cụ thể, Bộ Công thương quản lý các đối tượng báo cáo thực hiện hoạt động kinh doanh kim loại quý và đá quý nói chung (Nghị định số 116/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống rửa tiền (đã được sửa đổi, bổ sung)); Tuy nhiên, trong các loại kim loại quý, đá quý, Ngân hàng Nhà nước thực hiện kiểm tra, thanh tra đối với một số loại như: hoạt động kinh doanh vàng miếng, vàng trang sức mỹ nghệ, xuất khẩu, nhập khẩu vàng nguyên liệu (Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 về quản lý hoạt động kinh doanh vàng). Hiện chưa có quy định về cơ quan có trách nhiệm thanh tra, giám sát hoạt động PCRT đối với đối tượng kinh doanh các loại kim loại quý, đá quý khác.

*Thứ sáu*, Luật PCRT được Quốc hội thông qua vào năm 2012. Tại thời điểm này, các quy định của Luật PCRT được xây dựng theo hướng phù hợp, nội luật hóa các khuyến nghị của FATF được sửa đổi, bổ sung vào năm 2012 và xuất phát từ yêu cầu thực tiễn phát sinh về PCRT trong giai đoạn này. Từ đó đến nay, FATF đã có 11 lần sửa đổi các khuyến nghị, dẫn đến việc một số quy định tại Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn thi hành không còn phù hợp với 40 Khuyến nghị hiện hành của FATF[[2]](#footnote-2), ảnh hưởng đến việc thực thi cam kết của Việt Nam trong việc thực hiện các khuyến nghị của FATF.

**Kết luận:**

Những tồn tại, hạn chế nêu trên đã được phản ánh rõ nét trong dự thảo Báo cáo đánh giá của Đoàn đánh giá Nhóm Châu Á Thái Bình Dương về phòng chống rửa tiền (APG) về cơ chế PCRT, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt của Việt Nam[[3]](#footnote-3). Theo dự thảo lần 02 Báo cáo đánh giá của Đoàn đánh giá APG khi đánh giá về mức độ phù hợp của hệ thống pháp luật Việt Nam so với 40 Khuyến nghị của FATF, các quy định về phòng, chống rửa tiền tại Luật Phòng, chống rửa tiền và các văn bản hướng dẫn thi hành vẫn còn nhiều hạn chế, Đoàn đánh giá đã đưa ra các khuyến nghị cần sửa đổi, bổ sung liên quan tới 19/50 điều luật của Luật PCRT. Qua rà soát quy định của Luật PCRT, số lượng các điều, khoản trong Luật PCRT phải sửa đổi, bổ sung dự kiến là ...

Trên cơ sở phân tích những tồn tại, hạn chế của Luật PCRT và các văn bản hướng dẫn Luật PCRT hiện hành, việc ban hành Luật PCRT (sửa đổi) là cần thiết nhằm khắc phục những hạn chế nội tại trong các quy định của pháp luật, đồng thời nhằm đảm bảo sự phù hợp với các yêu cầu và chuẩn mực quốc tế, qua đó nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác PCRT trong thời gian tới.

Bên cạnh đó, theo tinh thần chỉ thị số 05-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng, để nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, việc nghiên cứu hoàn thiện pháp luật về phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng sát với thực tiễn của đất nước và phù hợp với điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên là một trong những giải pháp được đặt ra. Việc hoàn thiện quy định pháp luật về PCRT là một trong những yếu tố then chốt thúc đẩy công tác phòng, chống rửa tiền phát triển và hoàn thiện, đặc biệt trong việc điều tra, truy tố và xét xử tội phạm về rửa tiền. Theo báo cáo đánh giá rủi ro quốc gia của Việt Nam về rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2012-2017, nhóm tội phạm về tham nhũng là nhóm tội phạm nguồn của tội rửa tiền được đánh giá có nguy cơ rửa tiền từ mức “trung bình cao” đến mức “cao”. Do vậy, hiệu quả điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền sẽ góp phần đáng kể tăng cường hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng. Các quy định của Luật PCRT về nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng, về cá nhân có ảnh hưởng chính trị góp phần hỗ trợ cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền trong phát hiện các giao dịch đáng ngờ của người có chức vụ, quyền hạn và điều tra các giao dịch tài chính của những người này, là cơ sở để kiểm tra, kiểm soát, xác minh tài sản và thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn, qua đó, góp phần tích cực cho công tác điều tra, truy tố, xét xử các hành vi tham nhũng.

Đây cũng là một nội dung được đưa ra tại điểm 1 phần IV của Kế hoạch hành động quốc gia về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố giai đoạn 2015-2020 được ban hành kèm theo Quyết định số 2112/QĐ-TTg ngày 25/11/2014 của Thủ tướng Chính phủ “Giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất chỉnh sửa Luật Phòng, chống rửa tiền phù hợp với chuẩn mực quốc tế”.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Luật PCRT (sửa đổi) nhằm khắc phục những hạn chế, bất cập của Luật PCRT hiện hành như đã đề cập tại Mục 2 Phần I, góp phần nâng cao hiệu quả công tác PCRT; xây dựng hệ thống pháp luật về PCRT phù hợp với các yêu cầu, chuẩn mực quốc tế về PCRT mà Việt Nam có nghĩa vụ thực hiện; nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền nói riêng và công tác phòng, chống tội phạm nói chung.

**2. Quan điểm xây dựng văn bản**

2.1. Luật cần cụ thể hóa các chủ trương, chiến lược, kế hoạch của Chính phủ trong công tác PCRT.

2.2. Luật cần phải tham khảo, cụ thể hóa các chuẩn mực quốc tế về PCRT; tham khảo pháp luật của một số quốc gia có điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.

2.3. Luật cần khắc phục các vướng mắc, bất cập hiện tại; phù hợp với chuẩn mực và thông lệ quốc tế về PCRT.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG CỦA VĂN BẢN**

**1. Phạm vi điều chỉnh**

Luật PCRT (sửa đổi) quy định về các biện pháp phòng ngừa rửa tiền, nhằm phát hiện, chuyển giao thông tin kịp thời cho cơ quan có thẩm quyền đối với các giao dịch, hành vi nghi ngờ rửa tiền; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong PCRT; hợp tác quốc tế trong PCRT.

**2. Đối tượng áp dụng**

2.1. Tổ chức tài chính;

2.2. Tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính có liên quan;

2.3. Tổ chức, cá nhân Việt Nam; cá nhân nước ngoài, người không quốc tịch; tổ chức nước ngoài, tổ chức quốc tế, tổ chức phi Chính phủ có các giao dịch với tổ chức tài chính, tổ chức, cá nhân kinh doanh ngành nghề phi tài chính liên quan như quy định tại điểm 2.1, 2.2 nêu trên;

2.4. Tổ chức, cá nhân khác có liên quan tới PCRT.

**IV. MỤC TIÊU, NỘI DUNG CỦA CHÍNH SÁCH, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH TRONG ĐỀ NGHỊ XÂY DỰNG VĂN BẢN**

**1. Chính sách 1: Mở rộng phạm vi đối tượng báo cáo trong công tác PCRT**

- Mục tiêu của chính sách: Tạo cơ sở pháp lý, xây dựng quy định pháp luật cụ thể, đầy đủ nhằm điều chỉnh ở phạm vi bao quát các đối tượng báo cáo có nguy cơ bị lợi dụng để rửa tiền để có các biện pháp phòng ngừa, phát hiện các giao dịch, phương thức thông qua các đối tượng báo cáo để rửa tiền, qua đó nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa rửa tiền.

- Nội dung chính sách: Sửa đổi quy định về đối tượng báo cáo theo hướng quy định đầy đủ hơn các hoạt động của FIs và DBFBPs.

- Giải pháp thực hiện chính sách: Sửa đổi điều khoản định nghĩa về đối tượng báo cáo là FIs và DNFBPs (khoản 3, 4 Điều 4 Luật PCRT) theo hướng (i) bổ sung một số đối tượng báo cáo (tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, tổ chức kinh doanh dịch vụ cầm đồ,...) và (ii) bổ sung quy định giao Chính phủ hướng dẫn trong trường hợp phát sinh thêm các đối tượng báo cáo khác.

- Lý do lựa chọn:

+ Tác động về kinh tế:

*Chi phí:* Việc mở rộng phạm vi đối tượng báo cáo về PCRT sẽ làm phát sinh thêm việc giải quyết các công việc của cơ quan quản lý nhà nước như khối lượng báo cáo giao dịch đáng ngờ, giao dịch giá trị lớn nhận được từ các đối tượng báo cáo mới cần phải phân tích, xử lý; tăng thêm các đối tượng phải thanh tra, giám sát do đó làm tăng khối lượng công việc thanh tra, giám sát về PCRT.

*Lợi ích:*

(i) Tạo ra khuôn khổ pháp lý để cơ quan có thẩm quyền quản lý, thanh tra, giám sát các đối tượng có thể bị lợi dụng rửa tiền; mở rộng các đối tượng báo cáo phải thiết lập cơ chế PCRT tại tổ chức mình và thực hiện các nghĩa vụ PCRT như thực hiện nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng, báo cáo giao dịch đáng ngờ… qua đó giảm thiểu rủi ro rửa tiền xảy ra ở đối tượng báo cáo. Bên cạnh đó, cơ quan có thẩm quyền được cung cấp thêm nhiều nguồn thông tin từ các đối tượng, lĩnh vực khác nhau để phân tích, xử lý, điều tra, truy tố, xét xử các vụ việc liên quan đến rửa tiền, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh PCRT.

(ii) Việc bổ sung quy định giao Chính phủ hướng dẫn sẽ tạo tính linh hoạt trong trường hợp phát sinh thêm các đối tượng báo cáo mới mà không cần sửa đổi Luật.

(iii) Việc bổ sung đối tượng báo cáo về PCRT sẽ góp phần làm lành mạnh, an toàn và ổn định cho hệ thống tài chính quốc gia; nhận được sự đánh giá và ghi nhận của cộng đồng quốc tế, qua đó được hưởng các chính sách ưu đãi (chi phí vay, thời gian vay, thời gian trả nợ, nội dụng vay, hạn mức vay...) cũng như góp phần thu hút vốn đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, phát triển mọi ngành kinh tế.

+ Tác động về xã hội:

*Tích cực*: Tăng cường nhận thức về công tác PCRT đến nhóm các đối tượng báo cáo được mở rộng. Hoạt động PCRT được tăng cường sẽ góp phần giảm thiểu tội phạm, tăng cường trật tự, an toàn xã hội, tăng niềm tin của dân chúng vào sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước.

*Tiêu cực*: Hầu như không có.

Qua phân tích đánh giá các tác động của các chính sách, mặt tích cực, tiêu cực của giải pháp đưa ra, Cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp này nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế của quy định pháp luật hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho cơ quan có thẩm quyền tiếp nhận và thu thập thông tin liên quan đến PCRT; tạo cơ sở để các tổ chức có các hoạt động có thể bị lợi dụng để rửa tiền xây dựng và áp dụng các biện pháp để phòng ngừa rửa tiền, qua đó, giảm thiểu rủi ro rửa tiền.

Để giải quyết triệt để vấn đề bất cập đã nêu, cần thiết phải trình Quốc hội xây dựng Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi).

**2. Chính sách 2: Sửa đổi, bổ sung các quy định về định kỳ đánh giá rủi ro về rửa tiền quốc gia, ngành và tại từng đối tượng báo cáo; áp dụng các biện pháp thích hợp quản lý rủi ro về rửa tiền**

- Mục tiêu của chính sách: Tạo hành lang pháp lý để triển khai định kỳ đánh giá rủi ro về rửa tiền quốc gia, ngành, lĩnh vực và tại từng đối tượng báo cáo. Phương pháp tiếp cận trên cơ sở rủi ro được triển khai thực hiện tại đối tượng báo cáo; phương pháp thanh tra, giám sát PCRT trên cơ sở rủi ro được triển khai áp dụng; qua đó, nâng cao hiệu quả, hiệu lực công tác thanh tra, giám sát PCRT; góp phần làm giảm thiểu chi phí về dài hạn và nâng cao hiệu quả công tác PCRT.

 - Nội dung của chính sách: Sửa đổi và bổ sung các quy định về nghĩa vụ định kỳ đánh giá rủi ro rửa tiền quốc gia, ngành, lĩnh vực; trách nhiệm của cơ quan có thẩm quyền, đối tượng báo cáo trong việc thực hiện định kỳ đánh giá rủi ro rửa tiền; phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro; các biện pháp nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng giảm nhẹ hoặc tăng cường đối với nhóm khách hàng, lĩnh vực có rủi ro thấp hoặc cao về rửa tiền; thanh tra, giám sát về rửa tiền được áp dụng.

- Giải pháp thực hiện chính sách: Sửa đổi các quy định hiện hành về phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro, nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng; bổ sung mới các quy về đánh giá rủi ro rửa tiền; các biện pháp phù hợp được áp dụng đối với mỗi mức độ rủi ro rửa tiền theo định hướng sau:

+ Bổ sung các quy định về nghĩa vụ định kỳ đánh giá rủi ro rửa tiền quốc gia, ngành, lĩnh vực; trách nhiệm của đối tượng báo cáo, cơ quan có thẩm quyền trong triển khai đánh giá rủi ro định kỳ về rửa tiền.

+ Bổ sung quy định về các biện pháp nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng giảm nhẹ hoặc tăng cường đối với nhóm khách hàng, lĩnh vực có rủi ro thấp hoặc cao về rửa tiền.

+ Sửa đổi quy định về phân loại khách hàng trên cơ sở rủi ro; xây dựng hệ thống quản lý rủi ro.

- Lý do lựa chọn:

+ Tác động đối với hệ thống pháp luật:

Các yêu cầu về đánh giá rủi ro quốc gia, khu vực và từng tổ chức về rửa tiền là yêu cầu bắt buộc theo khuyến nghị của FATF. Kết quả đánh giá, xếp hạng về rủi ro rửa tiền ở phạm vi quốc gia, ngành, lĩnh vực là cơ sở để Chính phủ ban hành chiến lược, chương trình, kế hoạch hành động về PCRT; các Bộ, ngành xây dựng được chính sách PCRT hợp lý trong ngành, lĩnh vực mình quản lý; từng đối tượng báo cáo xây dựng các chương trình, kế hoạch phòng ngừa rửa tiền phù hợp, hiệu quả tương ứng với mức độ rủi ro của từng loại khách hàng, sản phẩm, dịch vụ của tổ chức mình.

 + Tác động về kinh tế:

*Chi phí*: Việc định kỳ thực hiện đánh giá rủi ro về rửa tiền quốc gia, ngành, lĩnh vực và tại từng đối tượng báo cáo sẽ phát sinh các chi phí ban đầu khi triển khai chương trình đánh giá rủi ro (chi phí xây dựng phương pháp đánh giá, thu thập thông tin, dữ liệu, chi phí nhân công); chi phí xây dựng mô hình thanh tra, giám sát PCRT trên cơ sở rủi ro.

*Lợi ích*: Về lâu dài, phương pháp tiếp cận trên cơ sở rủi ro sẽ góp phần tiết kiệm chi phí quản lý, tiết kiệm nguồn nhân lực cho công tác PCRT, tiết kiệm thời gian (do tập trung nhân lực, thời gian cho các lĩnh vực, đối tượng có rủi ro cao hơn; giảm thiểu nhân lực, thời gian cho các lĩnh vực, đối tượng có rủi ro thấp thay vì dàn trải nhân lực, thời gian cho tất cả lĩnh vực, đối tượng) và đạt được hiệu quả cao hơn trong công tác PCRT.

+ Tác động về xã hội: Chính sách này nhằm nâng cao hiểu biết về các rủi ro rửa tiền cho các đối tượng báo cáo, cơ quan quản lý và cho toàn xã hội (do các kết quả đánh giá rủi ro quốc gia, rủi ro ngành về rửa tiền sẽ được công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng), qua đó nâng cao nhận thức chung về công tác PCRT cũng như có phương án đưa ra nhằm hạn chế, giảm thiểu rủi ro đối với tổ chức, ngành và cả quốc gia.

Qua phân tích đánh giá các tác động của các chính sách, mặt tích cực, tiêu cực của giải pháp đưa ra, Cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp này nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế của quy định pháp luật hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho việc triển khai phương pháp tiếp cận trên cơ sở rủi ro trong công tác PCRT, góp phần thực hiện hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống rửa tiền.

Để giải quyết triệt để vấn đề bất cập đã nêu, cần thiết phải trình Quốc hội xây dựng Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi).

**3. Chính sách 3: Hoàn thiện các quy định về các biện pháp phòng ngừa áp dụng đối với đối tượng báo cáo**

- Mục tiêu của chính sách: Tạo hành lang pháp lý đầy đủ, toàn diện cho đối tượng báo cáo thực hiện các biện pháp phòng ngừa rửa tiền; góp phần nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa rửa tiền.

- Nội dung của chính sách: Hoàn thiện các quy định về các biện pháp phòng ngừa mà các đối tượng báo cáo phải thực hiện bao gồm nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng; báo cáo, cung cấp và lưu giữ thông tin và áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời.

- Giải pháp thực hiện chính sách: Sửa đổi các quy định hiện hành về các biện pháp phòng ngừa rửa tiền về nhận biết và cập nhật thông tin khách hàng; báo cáo, cung cấp và lưu giữ thông tin; áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời theo các định hướng sau:

+ Sửa đổi, bổ sung các quy định về nhận biết, cập nhật, xác minh thông tin khách hàng theo hướng đầy đủ, rõ ràng và phù hợp với các yêu cầu của 40 Khuyến nghị của FATF; chỉnh sửa các quy định liên quan đến chủ sở hữu hưởng lợi (cách xác định, các yêu cầu thu thập thông tin về chủ sở hữu hưởng lợi); bổ sung các quy định áp dụng đối với các thỏa thuận pháp lý.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về cá nhân có ảnh hưởng chính trị (PEPs) trong nước.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về ngân hàng đại lý: quy định các biện pháp phải áp dụng khi đối tượng báo cáo thực hiện vai trò là ngân hàng đại lý (không chỉ trường hợp đối tượng báo cáo thiết lập quan hệ ngân hàng đại lý với ngân hàng đối tác nước ngoài).

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về các giao dịch liên quan tới công nghệ mới.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định cụ thể về giám sát đặc biệt giao dịch bất thường.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về báo cáo giao dịch đáng ngờ, mở rộng các dấu hiệu cảnh báo về giao dịch đáng ngờ đến các lĩnh vực hoạt động khác của đối tượng báo cáo (ví dụ, đối với hoạt động kinh doanh bất động sản, kế toán, luật sư,...); sửa đổi, bổ sung quy định về nghĩa vụ và cách thức báo cáo các giao dịch có giá trị lớn vượt ngưỡng quy định (giao dịch tiền mặt giá trị lớn, chuyển tiền điện tử trong nước, quốc tế).

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về khai báo, cung cấp thông tin về việc vận chuyển tiền mặt, kim loại quý, đá quý và công cụ chuyển nhượng qua biên giới theo hướng đưa ra định nghĩa rõ ràng về kim loại quý, đá quý; cách thức tính toán, xác định ngưỡng phải báo cáo; cách thức báo cáo; cách thức xử lý thông tin, dữ liệu được báo cáo.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về chia sẻ, cung cấp thông tin về PCRT của đối tượng báo cáo liên quan đến nội dung chia sẻ, cung cấp thông tin khách hàng giữa các chi nhánh, công ty con với các chi nhánh trong cùng tập đoàn, ngân hàng mẹ nhằm mục đích PCRT.

+ Bổ sung quy định về cơ chế kiểm soát nội bộ phòng, chống rửa tiền: quy định trách nhiệm và cơ chế kiểm soát nội bộ giữa các chi nhánh, công ty con, công ty liên kết trong cùng tập đoàn về hoạt động PCRT.

+ Sửa đổi, bổ sung quy định về việc áp dụng các biện pháp khẩn cấp tạm thời theo hướng quy định cụ thể hơn về cách thức, thẩm quyền áp dụng; bổ sung hướng dẫn rà soát giao dịch liên quan tới danh sách đen.

- Lý do lựa chọn:

+ Tác động về kinh tế:

*Chi phí:* Việc thực hiện chính sách này sẽ làm phát sinh thêm các chi phí cho các đối tượng báo cáo, bao gồm: chi phí để nghiên cứu, sửa đổi các chính sách, quy trình nội bộ phù hợp với các quy định mới của pháp luật; chi phí thiết lập lại hệ thống, quy trình báo cáo, quy trình nghiệp vụ trong trường hợp đối tượng báo cáo áp dụng công nghệ thông tin như các chương trình phần mềm nghiệp vụ về phòng, chống rửa tiền; chi phí đào tạo bổ sung và đào tạo lại cán bộ về phòng, chống rửa tiền; các đối tượng báo cáo có thể phải bố trí bổ sung nhân sự hoặc tuyển dụng nhân sự mới để thực hiện quy trình triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa rửa tiền mới bổ sung.

*Lợi ích*:

Chính sách được thực hiện sẽ hoàn thiện các quy định của pháp luật theo hướng cụ thể, chi tiết và rõ ràng tạo điều kiện cho đối tượng báo cáo thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa về rửa tiền. Việc các đối tượng báo cáo thực hiện tốt biện pháp phòng ngừa trong PCRT đóng vai trò quan trọng hàng đầu trong công tác phòng ngừa, phát hiện các giao dịch đáng ngờ liên quan tới rửa tiền, đồng thời, giảm thiểu nguy cơ các đối tượng báo cáo bị tội phạm lợi dụng để rửa tiền. Các báo cáo giao dịch giá trị lớn vượt ngưỡng quy định, giao dịch đáng ngờ được phát hiện và được báo cáo cho cơ quan có thẩm quyền là cơ sở cho việc phát hiện, điều tra, truy tố xét xử tội phạm rửa tiền, tham nhũng và các tội phạm nguồn của tội rửa tiền. Qua đó, nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh chống tội phạm rửa tiền và tham nhũng.

Ngoài ra, việc đối tượng báo cáo có các chương trình phòng, chống rửa tiền hiệu quả, phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế, góp phần nâng cao vị thế, uy tín của đối tượng báo cáo trong quan hệ kinh doanh với các đối tác nước ngoài. Trong lĩnh vực tài chính, ngân hàng, uy tín của các tổ chức tài chính được xếp hạng cao sẽ tạo điều kiện thuận lợi trong việc thiết lập các mối quan hệ với các đối tác ở nước ngoài, ví dụ, quan hệ ngân hàng đại lý...

+ Tác động về xã hội: Chính sách này được thực hiện sẽ góp phần giảm thiểu nguy cơ các đối tượng báo cáo bị tội phạm lợi dụng để rửa tiền; qua đó, giảm thiểu các hoạt động tội phạm rửa tiền, gian lận thuế, tham nhũng; góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, tạo lập môi trường xã hội an toàn.

Qua phân tích đánh giá các tác động của các chính sách, mặt tích cực, tiêu cực của giải pháp đưa ra, Cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp này nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế của quy định pháp luật hiện hành, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, rõ ràng, tạo điều kiện cho các đối tượng báo cáo thực hiện tốt công tác PCRT.

Để giải quyết triệt để vấn đề bất cập đã nêu, cần thiết phải trình Quốc hội xây dựng Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi).

**4. Chính sách 4: Hoàn thiện các quy định liên quan đến việc thu thập, xử lý, chuyển giao và trao đổi thông tin PCRT**

- Mục tiêu của chính sách: Quy định cụ thể việc thu thập, phân tích, xử lý và trao đổi thông tin giao dịch đáng ngờ về PCRT của NHNN; việc trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước trong việc thực hiện công tác PCRT.

- Nội dung của chính sách: Sửa đổi, bổ sung các quy định về thu thập, xử lý, chuyển giao và trao đổi thông tin về PCRT; việc trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước trong việc thực hiện công tác PCRT.

- Giải pháp thực hiện chính sách: Sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật theo hướng sửa đổi, bổ sung quy định về phương thức, quy trình nghiệp vụ xử lý thông tin giao dịch đáng ngờ liên quan tới rửa tiền theo hướng phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế; việc trao đổi thông tin giữa các cơ quan, đơn vị trong và ngoài nước trong việc thực hiện công tác PCRT.

- Lý do lựa chọn:

+ Tác động về kinh tế:

*Chi phí:* Việc thực hiện chính sách này sẽ làm phát sinh thêm chi phí để tổ chức lại bộ máy, triển khai thực hiện quy trình nghiệp vụ phân tích thông tin giao dịch đáng ngờ; chi phí liên quan tới đào tạo nhân lực thực hiện công tác PCRT.

*Lợi ích*: Công tác thu thập, phân tích và xử lý thông tin giao dịch đang ngờ về PCRT được đẩy mạnh do quy trình nghiệp vụ phân tích thông tin được quy định rõ ràng, phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế, qua đó hỗ trợ, thúc đẩy công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền; công tác trao đổi thông tin phòng, chống rửa tiền trong nước và quốc tế được đẩy mạnh được đẩy mạnh..

+ Tác động về xã hội: Chính sách này được thực hiện sẽ thúc đẩy công tác điều tra, truy tố, xét xử tội phạm rửa tiền; qua đó, giảm thiểu các hoạt động tội phạm rửa tiền, gian lận thuế, tham nhũng; góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, tạo lập môi trường xã hội an toàn. Không có tác động tiêu cực về mặt xã hội.

Qua phân tích đánh giá các tác động của các chính sách, mặt tích cực, tiêu cực của giải pháp đưa ra, Cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp này nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế của quy định pháp luật hiện hành, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, rõ ràng trong công tác thu thập, phân tích và chuyển giao thông tin PCRT.

Để giải quyết triệt để vấn đề bất cập đã nêu, cần thiết phải trình Quốc hội xây dựng Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi).

**5. Chính sách 5: Sửa đổi, bổ sung trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong PCRT**

- Mục tiêu của chính sách: Phân định rõ vai trò, trách nhiệm của các Bộ, ngành liên quan trong công tác PCRT.

- Nội dung của chính sách: Sửa đổi, bổ sung các quy định về trách nhiệm của các bộ, ngành trong công tác PCRT.

- Giải pháp thực hiện chính sách: Sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật theo hướng:

+ Bổ sung quy định về trách nhiệm tham gia đánh giá rủi ro quốc gia; đánh giá rủi ro ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý của từng bộ, ngành liên quan đến việc đánh giá rủi ro rửa tiền.

+ Bổ sung trách nhiệm của các Bộ, ngành trong công tác thanh tra, giám sát về PCRT đối với từng loại hình đối tượng báo cáo (như Bộ Công thương).

+ Bổ sung quy định về kết nối, cung cấp thông tin về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố giữa các cơ quan nhà nước có thẩm quyền: quy định cơ chế hợp tác, kết nối, chia sẻ, cung cấp thông tin giữa các cơ quan nhà nước có thẩm về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố.

- Lý do lựa chọn:

+ Tác động về kinh tế:

*Chi phí:* Việc thực hiện chính sách này sẽ làm phát sinh thêm chi phí để các bộ, ngành liên quan đào tạo nhân lực thực hiện công tác PCRT; các chi phí khác phát sinh do công tác PCRT tăng cường hơn so với trước đây.

*Lợi ích*: Công tác PCRT được đẩy mạnh áp dụng đến tất cả các bộ, ngành, đơn vị liên quan (tòa án, viện kiểm sát) trong thể chế chính trị; góp phần đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả công tác PCRT.

+ Tác động về xã hội: Chính sách này được thực hiện sẽ thúc đẩy công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm rửa tiền; qua đó, giảm thiểu các hoạt động tội phạm rửa tiền, gian lận thuế, tham nhũng; góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển, tạo lập môi trường xã hội an toàn. Không có tác động tiêu cực về mặt xã hội.

Qua phân tích đánh giá các tác động của các chính sách, mặt tích cực, tiêu cực của giải pháp đưa ra, Cơ quan soạn thảo đề xuất lựa chọn giải pháp này nhằm khắc phục những bất cập, hạn chế của quy định pháp luật hiện hành, tạo cơ sở pháp lý đầy đủ, rõ ràng, củng cố vai trò, trách nhiệm của các bộ, ngành liên quan tích cực tham gia trong công tác PCRT.

Để giải quyết triệt để vấn đề bất cập đã nêu, cần thiết phải trình Quốc hội xây dựng Luật Phòng, chống rửa tiền (sửa đổi).

**V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT SAU KHI ĐƯỢC QUỐC HỘI THÔNG QUA**

Các chính sách nêu trên đã được phân tích, đánh giá cụ thể, trong đó, có một số chính sách có phát sinh thêm chi phí cho đối tượng báo cáo, phát sinh thêm chi phí của ngân sách nhà nước trong quản lý nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền. Tuy nhiên, các chính sách cơ bản đã và đang được thực hiện, do đó, chi phí phát sinh thêm không lớn, các đối tượng báo cáo có thể đảm bảo được nguồn lực, điều kiện thực hiện, khả thi trong thực tế.

Hầu hết các chính sách đề xuất không phát sinh đáng kể chi phí cho quản lý nhà nước mà đều là các khoản chi thường xuyên (chủ yếu là kinh phí xây dựng, hoàn thiện thể chế, quy định, phổ biến, tuyên truyền, đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, nâng cấp hệ thống công nghệ…). Do vậy, nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất, công nghệ, nhân lực hiện nay cơ bản sẽ đủ điều kiện cho việc thi hành Luật sau khi được Quốc hội thông qua, bảo đảm tính khả thi của chính sách.

**VI. THỜI GIAN DỰ KIẾN TRÌNH THÔNG QUA VĂN BẢN**

**1. Về căn cứ pháp lý và sự cần thiết của việc xây dựng Luật theo trình tự, thủ tục rút gọn**

Tháng 5/2007, Việt Nam đã gia nhập và trở thành thành viên thứ 34 của APG. Với tư cách là thành viên của APG, Việt Nam có trách nhiệm tuân thủ các khuyến nghị của FATF và thực hiện các nghĩa vụ thành viên của APG quy định tại “Điều khoản tham chiếu của APG”, trong đó bao gồm cam kết tham gia vào chương trình đánh giá đa phương của APG.

Tháng 11/2019, trong khuôn khổ chương trình đánh giá đa phương của APG về cơ chế phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ cho khủng bố của Việt Nam, Đoàn đánh giá của APG đã làm việc trực tiếp với các cơ quan, tổ chức liên quan của Việt Nam. Kết quả đánh giá sơ bộ đã được đưa ra trong dự thảo Báo cáo đánh giá đa phương của APG (dự thảo Báo cáo) cho thấy, mặc dù Việt Nam đã có những nỗ lực trong công tác phòng, chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố, song mức độ tuân thủ và thực hiện các khuyến nghị mà FATF đề ra vẫn còn nhiều hạn chế.

Dự thảo Báo cáo đánh giá theo đó đã đưa ra các kiến nghị mà Việt Nam cần thực hiện để hoàn thiện hệ thống phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, trong đó có kiến nghị phải sửa đổi khung pháp lý của Việt Nam trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố cho phù hợp với các chuẩn mực quốc tế.

Theo kế hoạch, sau khi Báo cáo đánh giá đa phương của Việt Nam được phê duyệt tại Hội nghị thường niên APG (hiện đang bị hoãn do ảnh hưởng của dịch Covid-19), trong vòng 12 tháng tiếp theo, nếu Việt Nam không hoàn thành được các hành động mà APG kiến nghị trong Báo cáo đánh giá đa phương, Hội đồng Nhóm xem xét các vấn đề về hợp tác quốc tế (ICRG) của FATF sẽ chỉ định cho Việt Nam một chương trình hành động đặc biệt, bao gồm (i) các hành động nhằm giải quyết các thiếu hụt về khuôn khổ pháp lý như ban hành hoặc sửa đổi luật, ban hành các quy định mới hoặc bất kỳ biện pháp nào khác nhằm tuân thủ các chuẩn mực quốc tế; (ii) các hành động đẩy mạnh hiệu quả thực thi pháp luật; và (iii) Việt Nam bắt buộc phải ký cam kết chính trị cấp Chính phủ về việc thực hiện Chương trình hành động này trong khoảng 12-18 tháng (cứ 4 tháng 1 lần, Việt Nam phải báo cáo cho APG/FATF về tiến độ thực hiện các hành động). Nếu không hoàn thành được phần lớn các hành động trong Chương trình hành động đặc biệt của FATF, FATF sẽ xem xét đưa Việt Nam vào **Danh sách đen[[4]](#footnote-4)** cùng với Bắc Triều Tiên và Iran trên cơ sở có sự đồng thuận của các nước thành viên G7 của FATF. Điều này đồng nghĩa toàn bộ các giao dịch tài chính của Việt Nam đối với tất cả các nước trên thế giới sẽ bị rà soát tăng cường, chi phí giao dịch tăng, nếu nghiêm trọng, các nước có thể cắt đứt quan hệ đại lý với các tổ chức tài chính của Việt Nam, ảnh hưởng trực tiếp đến đầu tư vào Việt Nam, uy tín và khả năng huy động vốn vay quốc tế của Việt Nam

**2. Về đề nghị áp dụng quy trình xây dựng Luật theo trình tự rút gọn**

Để thực hiện xây dựng Luật trên, căn cứ quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 và Nghị định 34/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Ngân hàng Nhà nước đã rà soát, tổng hợp quy trình xây dựng Luật theo hai trình tự: (i) Thủ tục bình thường; (ii) Thủ tục rút gọn.

Theo Điều 146 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015, trình tự rút gọn được áp dụng trong một số trường hợp, bao gồm trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn theo quyết định của Quốc hội.

Ngân hàng Nhà nước nhận thấy, việc ban hành luật theo quy trình thông thường sẽ phải tiến hành rất nhiều thủ tục phức tạp, thời gian thực hiện kéo dài. Trong khi đó, thủ tục ban hành Luật theo quy trình rút gọn thì thời gian thực hiện ngắn hơn quy trình thông thường rất nhiều.

Nếu việc xây dựng Luật thực hiện theo quy trình thông thường thì chắc chắn không thể đáp ứng yêu cầu về xây dựng kịp thời khung pháp lý của Việt Nam trong lĩnh vực phòng, chống rửa tiền phù hợp với thực tiễn và chuẩn mực quốc tế, bù đắp các thiếu hụt, thực hiện các khuyến nghị đã được Đoàn đánh giá APG nêu ra với thời hạn nhất định mà FATF áp đặt đối với Việt Nam.

Do vậy, để đảm bảo kịp thời sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống rửa tiền đáp ứng các yêu cầu nêu trên, Ngân hàng Nhà nước kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội, Quốc hội cho phép áp dụng thủ tục rút gọn đối với việc xây dựng Luật nêu trên theo thẩm quyền quy định tại Điều 146 và Điều 147 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 trên cơ sở xem xét áp dụng “trường hợp cấp bách để giải quyết những vấn đề phát sinh trong thực tiễn theo quyết định của Quốc hội”.

**3.** Thời gian dự kiến trình thông qua Luật là kỳ họp thứ .... Quốc hội khóa .... tháng ..../2021.

Trên đây là Tờ trình đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Phòng, chống rửa tiền, Ngân hàng Nhà nước kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*Xin gửi kèm theo: (1) Báo cáo đánh giá tác động của chính sách; (2) Báo cáo tổng kết thi hành Luật Phòng, chống rửa tiền; (3) Đề cương dự thảo Luật.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:- Như trên; - Lưu: VT,... | **THỐNG ĐỐC** |

1. Trong lĩnh vực ngân hàng, một trong các điều kiện thiết yếu để các ngân hàng Việt Nam thiết lập quan hệ đối tác với các ngân hàng nước ngoài là ngân hàng phải có các chương trình PCRT được thiết lập và thực thi hiệu quả tại tổ chức. [↑](#footnote-ref-1)
2. FATF là tổ chức liên chính phủ ban hành ra các chuẩn mực quốc tế về phòng, chống rửa tiền/chống tài trợ khủng bố với mục tiêu ngăn chặn các hành vi bất hợp pháp gây hại cho xã hội. Năm 2004, FATF lần đầu ban hành bộ tiêu chuẩn 40+9 Khuyến nghị bao gồm 40 Khuyến nghị về phòng, chống rửa tiền và 9 Khuyến nghị đặc biệt về phòng, chống tài trợ khủng bố; đến tháng 02/2012 FATF sửa đổi, bổ sung 40+9 Khuyến nghị thành bộ 40 Khuyến nghị mới về chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố và chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt. 40 Khuyến nghị hiện đang được áp dụng là bộ chuẩn mực quốc tế chung về PCRT/TTKB/VKHD. Hiện nay, hơn 200 quốc gia và vùng lãnh thổ đang cam kết thực hiện theo các khuyến nghị của FATF trong đó có Việt Nam. (Nguồn trích dẫn:website: <https://www.fatf-gafi.org/about/>) [↑](#footnote-ref-2)
3. Việt Nam gia nhập và trở thành thành viên thứ 34 của APG (Asian/Pacific Group on Money Laudering – Nhóm Châu Á – Thái Bình Dương về chống rửa tiền) vào tháng 5/2007. Với tư cách là thành viên của APG, Việt Nam có trách nhiệm tuân thủ các khuyến nghị của FATF và thực hiện các nghĩa vụ thành viên của APG quy định tại “Điều khoản tham chiếu của APG”, bao gồm: Thực hiện các hành động cần thiết nhằm chống rửa tiền và tài trợ khủng bố; Thực hiện các hành động, các bước tích cực, chủ động nhằm phát triển, thông qua và thực thi luật pháp và các biện pháp khác về chống rửa tiền và chống tài trợ khủng bố dựa trên chuẩn mực quốc tế đã được thừa nhận; Nhận thức lợi ích của việc chia sẻ thông tin và kinh nghiệm; Cam kết thực thi các quyết định của APG; Cam kết tham gia vào chương trình đánh giá đa phương của APG và Đóng góp vào ngân sách của APG. Năm 2019, Việt Nam đã được APG đánh giá về mức độ tuân thủ và tính hiệu quả về cơ chế PCRT/TTKB/PBVKHD và hiện Đoàn đánh giá APG đã dự thảo lần 2 báo cáo đánh giá về Việt Nam. Theo quy trình đánh giá đa phương của FATF, Báo cáo đánh giá đa phương của Việt Nam sẽ được thông qua vào Hội nghị thường niên của APG vào tháng 7/2020. Tuy nhiên, do dịch bệnh Covid 19, Hội nghị thường niên chưa tổ chức được và có thể phải trì hoãn đến năm sau. [↑](#footnote-ref-3)
4. Danh sách đen: Danh sách các quốc gia có thiếu hụt nghiêm trọng về cơ chế phòng, chống rửa tiền/tài trợ khủng bố/tài trợ phổ biến vũ khí và được coi là quốc gia có rủi ro cao, FATF kêu gọi tất cả các thành viên và các quốc gia khác áp dụng các biện pháp giám sát tăng cường và trong trường hợp nghiêm trọng nhất, các quốc gia được yêu cầu áp dụng các biện pháp đối kháng để bảo vệ hệ thống tài chính quốc tế khỏi nguy cơ rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí từ các quốc gia này. [↑](#footnote-ref-4)